

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH KHÍ MIỀN NAM
CHI NHÁNH MIỀN TRUNG



HỒ SƠ MỜI CHÀO GIÁ

Gói mua sắm

: Cải tạo tầng 2 nhà văn phòng Trạm Đà Nẵng

Bên mời chào giá

: Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam – Chi
nhánh miền Trung

GIÁM ĐỐC



Hoàng Hữu Nhật

Đà Nẵng, ngày 17 tháng 12 năm 2025

MỤC LỤC

NỘI DUNG	SỐ TRANG
<i>PHẦN A - CHỈ DẪN ĐỐI VỚI NHÀ CUNG CẤP</i>	
I.Nội dung mua sắm	4
II.Phạm vi cung cấp	4
III.Thời hạn cung cấp hàng hóa	5
IV.Quy định về HSCG	5
V.Đơn chào hàng	5
VI.Giá chào hàng	5
VII.Thời gian có hiệu lực của HSCG	6
VIII.Quy định nộp HSCG	6
IX.Làm rõ HSCG	6
X.Đánh giá HSCG	6
XI.Điều kiện đối với Nhà cung cấp được đề nghị trúng giá	7
XII.Thông báo kết quả chào giá	7
XIII.Đàm phán, hoàn thiện và ký kết hợp đồng	7
XIV.Kiên nghị trong chào giá	7
XV.Xử lý vi phạm	8
<i>PHẦN B - YÊU CẦU BỘ HỒ SƠ CHÀO GIÁ</i>	
I.Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của Nhà cung cấp	9
II.Yêu cầu về năng lực kinh nghiệm	9
III.Yêu cầu về kỹ thuật	9
<i>PHẦN C – CÁC BIỂU MẪU</i>	12
<i>PHẦN D: DỰ THẢO HỢP ĐỒNG</i>	18

TỪ NGỮ VIẾT TẮT

- HSMCG: Hồ sơ mời chào giá.
- HSCG: Hồ sơ chào giá.
- VNĐ: Việt Nam Đồng.
- CO: Certificate of Origin - Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa.
- CQ: Certificate of quality - Giấy chứng nhận chất lượng hàng hóa phù hợp với tiêu chuẩn của nước sản xuất hoặc các tiêu chuẩn quốc tế.
- TCVN: Tiêu chuẩn Việt Nam.
- QCVN: Quy chuẩn Việt Nam.
- ASTM: American Society for Testing and Materials - Hiệp hội Thử nghiệm và Vật liệu Hoa Kỳ.
- EN: European Norms – Tiêu chuẩn Châu Âu.

Ghi chú: chữ thường in nghiêng trong (...) là hướng dẫn thực hiện.

PHẦN A - CHỈ DẪN ĐỐI VỚI NHÀ CUNG CẤP

I. Nội dung mua sắm

Bên mời chào giá mời Nhà cung cấp tham gia chào giá gói mua sắm: “Cải tạo tầng 2 nhà văn phòng Trạm Đà Nẵng”.

II. Phạm vi cung cấp

Nhà cung cấp thực hiện cung cấp gói mua sắm “Cải tạo tầng 2 nhà văn phòng Trạm Đà Nẵng” với nội dung sau:

STT	TÊN HÀNG MỤC	ĐƠN VỊ	Dài	Rộng	Cao	Khối lượng	KHỐI LƯỢNG TP
A	HANG MỤC PHÁ DỠ, KẾT CẤU, THI CÔNG NỀN SÀN						
*	Tầng 2 :						
1	Tháo dỡ nền gạch khu vực xung quanh nhà văn phòng tầng 2 và khu vực phòng WC, Sảnh giải lao	m ²					95.89
	Sảnh, hành lang trước		19	1.35		25.65	
	Sảnh, hành lang sau		19	1.35		25.65	
	Sảnh bên hông		12.09	1.44		17.41	
	Sảnh lối đi hướng cầu thang sắt		4.2	1.5		6.3	
	Phòng vệ sinh và giải lao		4.5	1.44		6.48	
	Phòng làm việc		3.6	4		14.4	
2	Phá dỡ gạch len chân tường 2 bên	m dài					105.00
3	Phá dỡ tường phòng làm việc	m ²					31.20
	Phòng làm việc 03 - trực B		8	3.9		31.2	
4	Đập tường ngăn khu nhà vệ sinh nam	m ²					10.53
			2.7		3.9	10.53	
5	Tháo dỡ các thiết bị vệ sinh, vách compact, các thiết bị khác trong WC	gói					1.00
6	Tháo dỡ cửa sổ tầng 2, vận chuyển xuống dưới bãi tập kết	Bộ	4				4.00

7	Tháo dỡ cửa đi tầng 2, vận chuyển xuống dưới bãi tập kết	Bộ	5				5.00
8	Tháo dỡ bệ đá, lavabo, gương soi..vận chuyển xuống dưới bãi tập kết	Bộ	1				1.00
9	Cất đập tường trực B/ 3-4	m ²	3.8		2.5		9.50
10	Cất, đập tường mở rộng cửa sổ tầng 2	m ²	9.9				9.90
B	HẠNG MỤC CẢI TẠO						
	Tầng 2 :						
1	Xây tường bằng gạch ống, chiều dày tường <100mm, mác vữa xây M75	m ²					9.11
2	Xây bít tường ngăn phòng làm việc và WC		1.45		3.9	5.655	
3	Xây tường bằng gạch ống, chiều dày tường <100mm, mác vữa xây M75 nhà vệ sinh nam		1.45		3.9	5.655	
4	Trừ cửa đi		-1	1	2.2	-2.2	
5	Trát tường vữa xi măng mác 75, dày 1.5 cm	m ²					19.26
			1.45	3.9	2	11.31	
6	Trát tường ngăn chiều dày tường <100mm, mác vữa xây M75 nhà vệ sinh nam		1.45	3.9	2	11.31	
7	Trừ cửa đi		-2	0.8	2.1	-3.36	
8	Cung cấp ốp gạch men tường ngăn vị trí lavabo nam cao 2m	m ²					7.80
9			1	1.45		2.0	
10	Cung cấp ốp gạch men tường ngăn vị trí cửa đi, wc nam cao 2m		2	1.45		2.0	
11	Trừ cửa đi		-2	0.8	2.2		
12	Cung cấp ốp gạch men tường ngăn vị trí lavabo nữ cao 2m		1	3.3		2.0	
13	Cung cấp gạch men, hoàn thiện lại nền vị trí đập phá chỗ hư hỏng	m ²	3	0.6		1.8	1.80
14	Trát chèn hoàn thiện cạnh, má cửa sổ	m dài	17.8				17.80
15	Trát chèn hoàn thiện cạnh vách kính trực B/3-4	m dài	12.8				12.80

16	Vệ sinh, Cán nền để lát hành lang những khu vực tháo dỡ gạch.	m ²	95.89				95.89
17	Cung cấp và Lát nền gạch men hành lang kt 1000 x1000 mm	m ²	95.89				95.89
18	Ốp gạch men âm, len chân tường 2 bên	m dài					105.00
19	Khoan lỗ xuyên sàn, đường kính ống từ D60 - D114 cho các vị trí thoát bệ xí, thoát cầu, thoát tiểu nam.	vị trí					2.00
20	Chống thấm lỗ thoát sàn bằng sika grout	lỗ	2				2.00
21	Khoan cấy thép lạnh tô bằng sikadua 731, cốt pha, bê tông, cốt thép lạnh tô trên vách kính	m dài	12				12.00
22	Khoan cấy thép lạnh tô bằng sikadua 731, cốt pha, bê tông, cốt thép lạnh tô trên vách kính trục B/3-4	m dài	3.8				3.80
23	Cung cấp và thi công lắp đặt hệ vách ngăn compact HPL. Phụ kiện inox 304 theo hãng	m ²					14.25
24	Cung cấp và thi công lắp đặt hệ vách ngăn compact HPL cho chậu tiểu Phụ kiện inox 304 theo hãng	m ²	0.6		1.2	0.72	0.72
25	Cung cấp và lắp đặt vòi sít Iox 304	cái	1				1.00
26	Cung cấp và lắp đặt bồn cầu 1 khối TTCERA	cái	1				
27	Van chữ T	cái	1				1.00
28	Cung cấp và lắp đặt bồn tiểu nam cảm ứng treo tường TTCRA	cái	2				
29	Cung cấp và lắp đặt chậu lavabo có tủ nhựa PVC TTCERA cho wc nữ	cái	2				
30	Gia công lắp dựng khuôn thép, bàn đá granit, chậu lavabo tròn đặt bàn (KT 600 x 1200 mm) (2 chậu)	Bộ	1				
31	Gương lavabo TTCERA (lắp đặt bên tường ngoài) (400 x800 mm) không đèn led	Bộ	1				
32	Vòi lavabo cảm ứng đồng thau mạ crom	cái	4				
33	Bộ nhấn xả lavabo	cái	4				

34	Cung cấp và lắp đặt cửa đi Xing fa việt nam hệ 55 dày 1.4 mm, cửa trượt cho nhà vệ sinh bao gồm phụ kiện	m ²	1	2.2		2.20	2.20
35	Cung cấp và lắp đặt cửa đi Xing fa việt nam hệ 55 dày 1.4 mm, cửa mở quay 2 cánh cho phòng làm việc bao gồm phụ kiện	m ²	2	2.05	2.6		10.66
36	Cung cấp và lắp đặt cửa đi Xing fa việt nam hệ 55 dày 1.4 mm, cửa mở quay 2 cánh cho phòng làm việc bao gồm phụ kiện	m ²		1.21	2.53		3.06
37	Cung cấp và lắp đặt cửa đi Xing fa việt nam hệ 55 dày 1.4 mm, cửa mở quay 2 cánh cho phòng làm việc bao gồm phụ kiện	m ²		0.77	2.63		2.03
38	Cung cấp và lắp đặt cửa đi Xing fa việt nam hệ 55 dày 1.4 mm, cửa mở quay 2 cánh cho phòng làm việc bao gồm phụ kiện	m ²		1.17	1.7		1.99
39	Cung cấp và lắp đặt vách kính cường lực dày 8 mm, hệ khung bao nhôm xingfa Việt dày 1.4 ly	m ²	3	2.66	1.7		13.57
40	Cung cấp và lắp đặt vách kính cường lực dày 8 mm, hệ khung bao nhôm xingfa Việt nam hệ 55 dày 1.3 ly	m ²		2.36	1.7		4.01
41	Cung cấp và lắp đặt vách kính cường lực dày 8 mm, hệ khung bao nhôm xingfa Việt nam hệ 55 dày 1.3 ly trục B/3-4	m ²	3.8		2.6		9.88
C	HẠNG MỤC ĐIỆN NƯỚC VÀ THIẾT BỊ						
1	Thi công cải tạo lại hệ thống điện nguồn, công tắc, chiếu sáng các phòng làm việc và khu vực wc	hệ thống					1.00
2	Thi công hệ thống cấp thoát nước cho nhà vệ sinh (theo thiết kế điều chỉnh mới)	Hệ thống					1.00
3	Vệ sinh xùi tường bị bong tróc, sơn nước lại toàn bộ tường trong và ngoài Tầng 1 (1 lớp lót, 2 lớp phủ hoàn thiện)	m ²	18.8	10.7		201.2	402.32
4	Vệ sinh xùi tường bị bong tróc, sơn nước lại toàn bộ tường trong và ngoài Tầng 2 (1 lớp lót, 2 lớp phủ hoàn thiện)	m ²	18.8	10.7		201.2	
D	CÔNG TÁC CHE CHẮN THI CÔNG						

1	Thi công lót bạt trái sần, bảo vệ nền sân trong quá trình thi công, bảo vệ vách kính hiện trạng...	Gói					1.00
---	--	-----	--	--	--	--	------

III. Thời hạn cung cấp hàng hóa

Thời hạn cung cấp hàng hóa **07 ngày** kể từ ngày Hợp đồng có hiệu lực.

IV. Quy định về HSCG

1. HSCG cũng như tất cả các văn bản, tài liệu trao đổi giữa Bên mời chào giá và Nhà cung cấp liên quan đến việc chào giá phải được viết bằng tiếng Việt, phải được đánh máy, in bằng mực không tẩy được, đánh số trang theo thứ tự liên tục. Đơn chào hàng, biểu giá chào, thư giảm giá (*nếu có*) và các văn bản bổ sung, làm rõ HSCG (*nếu có*) phải được đại diện hợp pháp của Nhà cung cấp ký và đóng dấu (*nếu có*). Những chữ viết chen giữa, tẩy xóa hoặc viết đè lên bản đánh máy chỉ có giá trị khi có chữ ký ở bên cạnh và được đóng dấu (*nếu có*).

2. HSCG do Nhà cung cấp chuẩn bị bao gồm các nội dung sau:

a. Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của Nhà cung cấp:

- Giấy phép đăng ký kinh doanh (*bản photo có đóng dấu công ty*);
- Đơn chào hàng và bảng chào giá (Bản gốc);

b. Các tài liệu đáp ứng yêu cầu kinh nghiệm:

– Cung cấp ít nhất 01 hợp đồng tương tự như hợp đồng của gói mua sắm này đã thực hiện từ năm 2022 đến nay (01 bản copy)

V. Đơn chào hàng

1. Đơn chào hàng được ghi đầy đủ theo Mẫu tại Phần C, có chữ ký của người đại diện hợp pháp của Nhà cung cấp.

2. Nhà cung cấp chào giá theo VNĐ, đơn giá đã bao gồm các loại thuế và phí (*nếu có*).

VI. Giá chào hàng

1. Giá chào hàng là giá do Nhà cung cấp nêu trong đơn chào hàng sau khi trừ phần giảm giá (*nếu có*). Giá chào hàng phải bao gồm toàn bộ chi phí cần thiết để thực hiện gói mua sắm trên cơ sở yêu cầu của HSMCG. Giá chào hàng được chào bằng Việt Nam đồng.

2. Trường hợp Nhà cung cấp có thư giảm giá thì có thể nộp cùng với HSCG hoặc nộp riêng song phải đảm bảo Bên mời chào giá nhận được trước thời điểm hết hạn nộp HSCG. Trường hợp thư giảm giá nộp cùng với HSCG thì Nhà cung cấp phải thông báo cho Bên mời chào giá trước thời điểm hết hạn nộp HSCG hoặc phải có bảng kê thành phần HSCG trong đó có thư giảm giá. Trong thư giảm giá cần nêu rõ nội dung, cách thức giảm giá đối với từng hàng hóa cụ thể nêu trong biểu giá chào bằng giá trị tuyệt đối. Trường hợp không nêu rõ nội dung, cách thức giảm giá thì được hiểu là giảm đều theo tỷ lệ cho tất cả các loại hàng hóa nêu trong biểu giá chào.

VII. Thời gian có hiệu lực của HSCG

Thời gian có hiệu lực của HSCG là **30 ngày** kể từ thời điểm hết hạn nộp HSCG là **15 giờ 00, ngày 22 tháng 12 năm 2025**

VIII. Quy định nộp HSCG

Nhà cung cấp nộp HSCG đến Bên mời chào giá bằng cách gửi trực tiếp/gửi qua đường bưu điện nhưng phải đảm bảo Bên mời chào giá nhận được trước thời điểm hết hạn nộp HSCG là **15 giờ 00, ngày 22 tháng 12 năm 2025**, HSCG của Nhà cung cấp gửi đến sau thời điểm hết hạn nộp HSCG là không hợp lệ và bị loại.

Địa chỉ nhận HSCG:

- Trạm nạp LPG Đà Nẵng (Lô M2, đường số 7, Khu công nghiệp Liên Chiểu, Phường Hải Vân, Đà Nẵng) – Tổ mua sắm gói Cải tạo tầng 2 nhà văn phòng Trạm Đà Nẵng
- Địa chỉ: Lô M2, đường số 7, Khu công nghiệp Liên Chiểu, Phường Hải Vân, Đà Nẵng
- Điện thoại: (023) 63772962 – Fax: (023) 63773944

IX. Làm rõ HSCG

1. Trong quá trình đánh giá HSCG, Bên mời chào giá có thể yêu cầu Nhà cung cấp làm rõ nội dung của HSCG và bổ sung tài liệu trong trường hợp HSCG thiếu tài liệu theo yêu cầu của HSMCG với điều kiện không làm thay đổi nội dung cơ bản của HSCG đã nộp, không thay đổi giá chào.

2. Việc làm rõ HSCG được thực hiện giữa Bên mời chào giá và Nhà cung cấp có HSCG cần phải làm rõ dưới hình thức trao đổi trực tiếp. Trong văn bản yêu cầu làm rõ cần quy định thời hạn làm rõ của Nhà cung cấp. Nội dung làm rõ HSCG thể hiện bằng văn bản được Bên mời chào giá bảo quản như một phần của HSCG. Trường hợp quá thời hạn làm rõ mà Bên mời chào giá không nhận được văn bản làm rõ hoặc Nhà cung cấp có văn bản làm rõ nhưng không đáp ứng được yêu cầu làm rõ của Bên mời chào giá thì Bên mời chào giá xem xét, xử lý theo các quy định nêu tại HCMSCG.

X. Đánh giá HSCG

Việc đánh giá HSCG được thực hiện theo trình tự như sau:

1. Kiểm tra tính hợp lệ của HSCG, bao gồm:
 - a. Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của Nhà cung cấp;
 - b. Thời gian ký và chữ ký hợp lệ trong các tài liệu như đơn chào hàng, biểu giá chào, bảo đảm chào giá;
 - c. Hiệu lực của HSCG.

HSCG hợp lệ là hồ sơ đáp ứng tất cả các yêu cầu về tính hợp lệ và được chuyển đánh giá tiếp về năng lực kinh nghiệm.

HSCG sẽ bị loại bỏ và không được đánh giá tiếp nếu HSCG không đáp ứng một trong các yêu cầu về tính hợp lệ của HSCG.

2. Đánh giá về năng lực kinh nghiệm: Bên mời chào giá đánh giá theo các yêu cầu về năng lực kinh nghiệm nêu trong HSMCG đối với các HSCG đáp ứng yêu cầu về tính hợp lệ. Việc đánh giá các yêu cầu về năng lực kinh nghiệm được thực hiện bằng

phương pháp theo tiêu chí “**đạt**”, “**không đạt**”. HSCG vượt qua bước đánh giá về năng lực kinh nghiệm khi tất cả yêu cầu về năng lực kinh nghiệm đều được đánh giá là “**đạt**” và chuyển đánh giá tiếp về yêu cầu kỹ thuật.

3. Đánh giá về yêu cầu kỹ thuật: Bên mời chào giá đánh giá theo các yêu cầu về kỹ thuật nêu trong HSMCG đối với các HSCG đáp ứng yêu cầu về tính hợp lệ, vượt qua bước đánh giá về năng lực kinh nghiệm. Việc đánh giá các yêu cầu về kỹ thuật được thực hiện bằng phương pháp theo tiêu chí “**đạt**”, “**không đạt**”. HSCG vượt qua bước đánh giá về kỹ thuật khi tất cả yêu cầu về kỹ thuật đều được đánh giá là “**đạt**” và chuyển so sánh giá chào.

4. So sánh giá chào:

a. Bên mời chào giá tiến hành việc sửa lỗi và hiệu chỉnh sai lệch (*nếu có*).

b. Bên mời chào giá so sánh giá chào của các HSCG đáp ứng về yêu cầu kỹ thuật để xác định HSCG có giá chào thấp nhất được xếp thứ nhất và xếp theo thứ tự giá chào từ thấp đến cao.

XI. Điều kiện đối với Nhà cung cấp được đề nghị trúng giá

Nhà cung cấp được đề nghị trúng giá khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

a) Có HSCG hợp lệ và đáp ứng yêu cầu về năng lực kinh nghiệm, yêu cầu kỹ thuật trong HSMCG;

b) Có giá chào thấp nhất sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch và không vượt giá dự toán gói mua sắm.

XII. Thông báo kết quả chào giá

Bên mời chào giá thông báo kết quả chào hàng bằng văn bản cho tất cả các Nhà cung cấp tham gia nộp HSCG sau khi có quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà cung cấp. Đối với Nhà cung cấp trúng giá phải ghi rõ thời gian, địa điểm tiến hành đàm phán, hoàn thiện hợp đồng. Nếu Nhà cung cấp đứng thứ 1 không tới đàm phán, hoàn thiện hợp đồng thì Bên mời chào giá sẽ mời Nhà cung cấp tiếp sau (*theo thứ tự xếp hạng*) vào đàm phán.

XIII. Đàm phán, hoàn thiện và ký kết hợp đồng

Bên mời chào giá tiến hành đàm phán (*nếu cần*), hoàn thiện hợp đồng với Nhà cung cấp trúng giá để ký kết Hợp đồng.

XIV. Kiến nghị trong chào giá

Nhà cung cấp có quyền kiến nghị về kết quả chào giá và những vấn đề liên quan trong quá trình tham gia chào giá khi thấy quyền, lợi ích của mình bị ảnh hưởng.

Trường hợp Nhà cung cấp có kiến nghị về kết quả chào giá, Nhà cung cấp gửi văn bản tới Bên mời chào giá về giải quyết kiến nghị theo địa chỉ: Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam – Chi nhánh miền Trung, Lô M2, đường số 7, KCN Liên Chiểu, Phường Hải Vân, Đà Nẵng.

XV. Xử lý vi phạm

Trường hợp Nhà cung cấp có các hành vi vi phạm quy định chào giá thì tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý căn cứ theo quy định của pháp luật liên quan.

PHẦN B - YÊU CẦU BỘ HỒ SƠ CHÀO GIÁ

I. Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của Nhà cung cấp

1. Giấy phép đăng ký kinh doanh có ngành nghề kinh doanh hàng hóa phù hợp với yêu cầu của HSMCG: 01 bản photo đóng dấu treo công ty;
2. Đơn chào hàng và bảng chào giá: 01 bản chính;
3. Giấy ủy quyền (nếu có): 01 bản chính.

II. Yêu cầu về năng lực kinh nghiệm:

TT	Tiêu chí đánh giá	Đạt	Không đạt
1	Kinh nghiệm Có ít nhất tối thiểu 01 hợp đồng tương tự như hợp đồng của gói mua sắm này đã thực hiện từ năm 2022 cho đến nay (Cung cấp 01 bản copy)	Có ít nhất tối thiểu 01 hợp đồng tương tự như hợp đồng của gói mua sắm này đã thực hiện từ năm 2022 cho đến nay (Cung cấp 01 bản copy)	Không đủ 01 hợp đồng tương tự như hợp đồng của gói mua sắm này đã thực hiện từ năm 2022 cho đến nay (Cung cấp 01 bản copy)

III. Yêu cầu về kỹ thuật

TT	Tiêu chí đánh giá	ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
1	Thời gian thực hiện Hợp đồng	Trong vòng 07 ngày kể từ khi ký Hợp đồng	Quá 07 ngày kể từ khi ký Hợp đồng
2	Hàng hóa dự chào giá đúng mặt hàng, đặc tính kỹ thuật, đơn vị tính của từng hàng hóa được nêu trong mục II của HSMCG	Hàng hóa dự chào giá đúng mặt hàng, đặc tính kỹ thuật, đơn vị tính của từng hàng hóa được nêu trong mục II của HSMCG	Hàng hóa dự chào giá không đúng mặt hàng, đặc tính kỹ thuật, đơn vị tính của từng hàng hóa được nêu trong mục II của HSMCG
3	Số lượng của từng loại hàng hóa tối thiểu đảm bảo cung cấp đủ nêu tại mục II của HSMCG	Số lượng của từng loại hàng hóa tối thiểu đảm bảo cung cấp đủ nêu tại mục II của HSMCG	Số lượng của từng loại hàng hóa tối thiểu không đảm bảo cung cấp đủ nêu tại mục II của HSMCG

PHẦN C – CÁC BIỂU MẪU

ĐƠN CHÀO HÀNG

....., ngày ... tháng ... năm ...

Kính gửi: Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam

– Chi nhánh miền Trung

(sau đây gọi là bên mời chào giá)

Sau khi nghiên cứu Hồ sơ mời chào giá mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, **Công ty ...**, cam kết thực hiện gói dịch vụ cung cấp mặt hàng “Cải tạo tầng 2 nhà văn phòng Trạm Đà Nẵng” theo đúng các yêu cầu quy định trong Hồ sơ mời chào giá với tổng số tiền là ... **đồng (Bằng chữ: ... đồng Việt Nam)** cùng với bảng chào giá kèm theo Đơn chào hàng này.

Thời gian cung cấp dịch vụ hàng hóa: Trong vòng 07 ngày kể từ ngày ký hợp đồng mua bán

Chúng tôi cam kết:

1. Chỉ tham gia trong một hồ sơ chào giá này với tư cách là nhà cung cấp chính.
2. Không đang trong quá trình giải thể, không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật.
3. Không vi phạm quy định về đảm bảo cạnh tranh trong các gói chào hàng cạnh tranh.
4. Không thực hiện các hành vi tham nhũng, hối lộ, cản trở và các hành vi vi phạm quy định khác của pháp luật khi tham dự gói chào hàng này.
5. Những thông tin kê khai trong hồ sơ chào giá là trung thực.

Nếu hồ sơ chào giá của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi cam kết cung cấp hàng hóa/dịch vụ theo đúng các điều khoản thỏa thuận theo hợp đồng.

Hồ sơ chào giá này có hiệu lực trong thời gian ngày, kể từ giờ , ngày tháng năm 2025

Đại diện hợp pháp của Nhà cung cấp
(Ghi rõ tên, chức danh, ký tên và đóng dấu)

BẢNG CHÀO GIÁ

Đơn vị tiền tệ: Việt Nam đồng

STT	TÊN HẠNG MỤC	ĐƠN VỊ	Dài	Rộng	Cao	Khối lượng	KHỐI LƯỢNG TP	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN
A	HẠNG MỤC PHÁ ĐỔ, KẾT CẤU, THI CÔNG NỀN SÀN								
*	Tầng 2 :								
1	Tháo dỡ nền gạch khu vực xung quanh nhà văn phòng tầng 2 và khu vực phòng WC, Sảnh giải lao	m ²					95.89		
	<i>Sảnh, hành lang trước</i>		19	1.35		25.65			
	<i>Sảnh, hành lang sau</i>		19	1.35		25.65			
	<i>Sảnh bên hông</i>		12.09	1.44		17.41			
	<i>Sảnh lối đi hướng cầu thang sắt</i>		4.2	1.5		6.3			
	<i>Phòng vệ sinh và giải lao</i>		4.5	1.44		6.48			
	<i>Phòng làm việc</i>		3.6	4		14.4			
2	Phá dỡ gạch len chân tường 2 bên	m dài					105.00		
3	Phá dỡ tường phòng làm việc	m ²					31.20		
	<i>Phòng làm việc 03 - trực B</i>		8	3.9		31.2			
4	Đập tường ngăn khu nhà vệ sinh nam	m ²					10.53		
			2.7		3.9	10.53			
5	Tháo dỡ các thiết bị vệ sinh, vách compact, các thiết bị khác trong WC	gói					1.00		
6	Tháo dỡ cửa sổ tầng 2, vận chuyển xuống dưới bãi tập kết	Bộ	4				4.00		
7	Tháo dỡ cửa đi tầng 2, vận chuyển xuống dưới bãi tập kết	Bộ	5				5.00		
8	Tháo dỡ bệ đá, lavabo, gương soi..vận chuyển xuống dưới bãi tập kết	Bộ	1				1.00		

9	Cắt đập tường trực B/ 3-4	m ²	3.8		2.5		9.50		
10	Cắt, đập tường mở rộng cửa sổ tầng 2	m ²	9.9				9.90		
B	HẠNG MỤC CẢI TẠO								
	Tầng 2 :								
1	Xây tường bằng gạch ống, chiều dày tường <100mm, mác vữa xây M75	m ²					9.11		
2	Xây bít tường ngăn phòng làm việc và WC		1.45		3.9	5.655			
3	Xây tường bằng gạch ống, chiều dày tường <100mm, mác vữa xây M75 nhà vệ sinh nam		1.45		3.9	5.655			
4	Trừ cửa đi		-1	1	2.2	-2.2			
5	Trát tường vữa xi măng mác 75, dày 1.5 cm	m ²					19.26		
			1.45	3.9	2	11.31			
6	Trát tường ngăn chiều dày tường <100mm, mác vữa xây M75 nhà vệ sinh nam		1.45	3.9	2	11.31			
7	Trừ cửa đi		-2	0.8	2.1	-3.36			
8	Cung cấp ốp gạch men tường ngăn vị trí lavabo nam cao 2m	m ²					7.80		
9			1	1.45		2.0			
10	Cung cấp ốp gạch men tường ngăn vị trí cửa đi, wc nam cao 2m		2	1.45		2.0			
11	Trừ cửa đi		-2	0.8	2.2				
12	Cung cấp ốp gạch men tường ngăn vị trí lavabo nữ cao 2m		1	3.3		2.0			
13	Cung cấp gạch men, hoàn thiện lại nền vị trí đập phá chỗ hư hỏng	m ²	3	0.6		1.8	1.80		
14	Trát chèn hoàn thiện cạnh, má cửa sổ	m dài	17.8				17.80		
15	Trát chèn hoàn thiện cạnh vách kính trực B/3-4	m dài	12.8				12.80		
16	Vệ sinh, Cán nền để lát hành lang những khu vực tháo dỡ gạch.	m ²	95.89				95.89		

17	Cung cấp và Lát nền gạch men hành lang kt 1000 x1000 mm	m ²	95.89				95.89		
18	Ốp gạch men âm, len chân tường 2 bên	m dài					105.00		
19	Khoan lỗ xuyên sàn, đường kính ống từ D60 - D114 cho các vị trí thoát bệ xí, thoát cầu, thoát tiểu nam.	vị trí					2.00		
20	Chống thấm lỗ thoát sàn bằng sika grout	lỗ	2				2.00		
21	Khoan cấy thép lạnh tô bằng sikadua 731, cốt pha, bê tông, cốt thép lạnh tô trên vách kính	m dài	12				12.00		
22	Khoan cấy thép lạnh tô bằng sikadua 731, cốt pha, bê tông, cốt thép lạnh tô trên vách kính trục B/3-4	m dài	3.8				3.80		
23	Cung cấp và thi công lắp đặt hệ vách ngăn compact HPL. Phụ kiện inox 304 theo hãng	m ²					14.25		
24	Cung cấp và thi công lắp đặt hệ vách ngăn compact HPL cho chậu tiểu Phụ kiện inox 304 theo hãng	m ²	0.6		1.2	0.72	0.72		
25	Cung cấp và lắp đặt vòi sịt Iox 304	cái	1				1.00		
26	Cung cấp và lắp đặt bồn cầu 1 khối TTCERA	cái	1						
27	Ván chữ T	cái	1				1.00		
28	Cung cấp và lắp đặt bồn tiểu nam cầm ứng treo tường TTCRA	cái	2						
29	Cung cấp và lắp đặt chậu lavabo có tủ nhựa PVC TTCERA cho wc nữ	cái	2						
30	Gia công lắp dựng khuôn thép, bàn đá granit, chậu lavabo tròn đặt bàn (KT 600 x 1200 mm) (2 chậu)	Bộ	1						
31	Gương lavabo TTCERA (lắp đặt bên tường ngoài) (400 x800 mm) không đèn led	Bộ	1						
32	Vòi lavabo cầm ứng đồng thau mạ crom	cái	4						
33	Bộ nhấn xả lavabo	cái	4						

34	Cung cấp và lắp đặt cửa đi Xing fa việt nam hệ 55 dày 1.4 mm, cửa trượt cho nhà vệ sinh bao gồm phụ kiện	m ²	1	2.2		2.20	2.20		
35	Cung cấp và lắp đặt cửa đi Xing fa việt nam hệ 55 dày 1.4 mm, cửa mở quay 2 cánh cho phòng làm việc bao gồm phụ kiện	m ²	2	2.05	2.6		10.66		
36	Cung cấp và lắp đặt cửa đi Xing fa việt nam hệ 55 dày 1.4 mm, cửa mở quay 2 cánh cho phòng làm việc bao gồm phụ kiện	m ²		1.21	2.53		3.06		
37	Cung cấp và lắp đặt cửa đi Xing fa việt nam hệ 55 dày 1.4 mm, cửa mở quay 2 cánh cho phòng làm việc bao gồm phụ kiện	m ²		0.77	2.63		2.03		
38	Cung cấp và lắp đặt cửa đi Xing fa việt nam hệ 55 dày 1.4 mm, cửa mở quay 2 cánh cho phòng làm việc bao gồm phụ kiện	m ²		1.17	1.7		1.99		
39	Cung cấp và lắp đặt vách kính cường lực dày 8 mm, hệ khung bao nhôm xingfa Việt dày 1.4 ly	m ²	3	2.66	1.7		13.57		
40	Cung cấp và lắp đặt vách kính cường lực dày 8 mm, hệ khung bao nhôm xingfa Việt nam hệ 55 dày 1.3 ly	m ²		2.36	1.7		4.01		
41	Cung cấp và lắp đặt vách kính cường lực dày 8 mm, hệ khung bao nhôm xingfa Việt nam hệ 55 dày 1.3 ly trục B/3-4	m ²	3.8		2.6		9.88		
C	HẠNG MỤC ĐIỆN NƯỚC VÀ THIẾT BỊ								
1	Thi công cải tạo lại hệ thống điện nguồn, công tắc, chiếu sáng các phòng làm việc và khu vực wc	hệ thống					1.00		
2	Thi công hệ thống cấp thoát nước cho nhà vệ sinh (theo thiết kế điều chỉnh mới)	Hệ thống					1.00		
3	Vệ sinh xùi tường bị bong tróc, sơn nước lại toàn bộ tường trong và ngoài Tầng 1 (1 lớp lót, 2 lớp phủ hoàn thiện)	m ²	18.8	10.7		201.2	402.32		

4	Vệ sinh xùi tường bị bong tróc, sơn nước lại toàn bộ tường trong và ngoài Tầng 2 (1 lớp lót, 2 lớp phủ hoàn thiện)	m ²	18.8	10.7		201.2			
D	CÔNG TÁC CHE CHẮN THI CÔNG								
1	Thi công lót bạt trải sàn, bảo vệ nền sàn trong quá trình thi công, bảo vệ vách kính hiện trạng...	Gói					1.00		
TỔNG GIÁ TRỊ CHƯA BAO GỒM THUẾ									...
VAT 10%									...
THÀNH TIỀN									...

PHẦN D: DỰ THẢO HỢP ĐỒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày ... tháng ... năm 2025

HỢP ĐỒNG THI CÔNG (Số .../KMN-.../2025)

GÓI THẦU: Cải tạo tầng 2 nhà văn phòng Trạm Đà Nẵng

- Căn cứ vào Bộ luật Dân sự Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam số 33 ngày 27 tháng 06 năm 2005;
- Căn cứ Nghị định số 17/2008/NĐ-CP ngày 04/02/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;
- Căn cứ Thông tư số 39/2009/TT/BXD ngày 09/12/2009 hướng dẫn về quản lý chất lượng xây dựng nhà ở riêng lẻ;
- Căn cứ vào Bảng báo giá của đơn vị thi công đã gửi đến chủ đầu tư và hiện trạng mặt bằng khu đất.
- Căn cứ vào khả năng và nhu cầu của hai bên.

Hôm nay, ngày ... tháng ... năm 2025, tại Xã Gio Linh, Tỉnh Quảng Trị, chúng tôi gồm có:

BÊN A: BÊN GIAO THẦU

Tên doanh nghiệp:

CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH KHÍ MIỀN NAM – CHI NHÁNH MIỀN TRUNG

Địa chỉ:

KCN Phía Đông Dung Quất, xã Vạn Tường, tỉnh Quảng Ngãi

Điện thoại:

02363.772.962

Mã số thuế:

03090597236-009

Người đại diện:

Ông Hoàng Hữu Nhật

Chức vụ:

Giám đốc

Theo Giấy ủy quyền số: 59/UQ-KMN do Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam ký ngày 26/12/2024

BÊN B: ĐƠN VỊ THI CÔNG

Tên doanh nghiệp:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Mã số thuế:

Người đại diện:

Chức vụ:

Số tài khoản ngân hàng:

Hai bên thống nhất ký kết Hợp đồng với các điều khoản sau:

ĐIỀU 1. MÔ TẢ CÔNG TRÌNH

Chủ đầu tư:

Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam – Chi nhánh miền trung

Thể loại công trình:

Hạng mục: Hạ tầng
Địa điểm: Cải tạo tầng 2 nhà văn phòng Trạm Đà Nẵng
Lô M2, đường số 7 Khu công nghiệp Liên Chiểu, phường Hải Vân, Đà Nẵng

Lưu ý:

- Thời gian và tiến độ thực hiện: **07 ngày** kể từ khi bên B nhận mặt bằng hoàn chỉnh

ĐIỀU 2. NỘI DUNG CÔNG VIỆC

Bên B sẽ thực hiện toàn bộ công việc thuộc gói thầu “Cải tạo tầng 2 nhà văn phòng Trạm Đà Nẵng” (vật tư và nhân công, sau đây gọi tắt là gói thầu) cho Bên A theo các nội dung như trong danh mục công việc đính kèm phụ lục hợp đồng.

ĐIỀU 3. GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

3.1. Giá trị của hợp đồng: Thi công trọn gói toàn bộ công việc tại Điều 2 của hợp đồng này:
(Có Phụ lục hợp đồng chi tiết kèm theo)

STT	CÔNG VIỆC	ĐƠN VỊ TÍNH	GIÁ TRỊ	Ghi chú
1	Cải tạo tầng 2 nhà văn phòng Trạm Đà Nẵng (Bảng kê chi tiết theo phụ lục hợp đồng kèm theo)	Gói		
2	VAT 10%			
3	Thành Tiền			
Bằng chữ: ... đồng ./.				

Lưu ý:

- Đối với các khối lượng công việc phát sinh mà chưa được nêu trong Điều 2 của hợp đồng này thì hai bên trao đổi thống nhất bằng Biên bản xác nhận trước khi tiến hành thi công. Biên bản này là phần không thể tách rời hợp đồng và làm căn cứ để thanh lý hợp đồng sau này.

4.2. Phương thức thanh toán:

- Tổng giá trị của hợp đồng được thanh toán làm **01** đợt bằng chuyển khoản vào tài khoản được chỉ định bởi bên B chi tiết gồm:

Đợt thanh toán	Tiến độ công việc hoàn thành tương ứng (Bên A thanh toán cho Bên B)	Giá trị % Hợp đồng	Thành tiền (VNĐ)
01	- Sau khi bên B thi công xong toàn bộ các công việc thuộc gói thầu và bàn giao các giấy tờ đi kèm như Giấy đề nghị thanh toán, biên bản nghiệm thu chất lượng và bàn giao công trình, hóa đơn tài chính, thư bảo hành ...	100%	...
TỔNG CỘNG			...

ĐIỀU 5. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA HAI BÊN

Quyền và Nghĩa vụ của Bên A:

- Có trách nhiệm thanh toán đầy đủ cho Bên B theo đúng quy định Điều 4 của Hợp đồng.

- Trực tiếp giám sát hoặc cử người có chuyên môn làm giám sát, xác nhận nhật ký công trình, biên bản nghiệm thu khối lượng và chất lượng thi công cho bên B có cơ sở thực hiện công việc.
- Có quyền giám sát và yêu cầu bên B cung cấp các thông tin có liên quan đến vật tư xây dựng, khi nhập vật tư phải có bên A giám sát cùng với bên B.
- Nếu đến kỳ hạn tạm ứng thanh toán mà Bên A chậm thực hiện mà không có lý do giải thích thỏa đáng được bên B chấp nhận, thì thống nhất phạt Bên A số tiền là 500,000 VNĐ/ngày kể từ ngày bắt đầu tính chậm tiến độ.

Trách nhiệm của Bên B:

- Có trách nhiệm thi công đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng theo các quy trình quy phạm kỹ thuật thi công và nghiệm thu theo tiêu chuẩn hiện hành.
- Nếu các hạng mục do bên B thi công xảy ra sai sót, vi phạm chất lượng thi công thì Bên B phải có trách nhiệm sửa chữa cho đến khi đảm bảo yêu cầu và được Bên A chấp nhận.
- Đảm bảo thi công an toàn, hạn chế ảnh hưởng đến các công trình lân cận. Tuy nhiên, bên B không chịu trách nhiệm các vấn đề liên quan đến các hộ dân liền kề do việc thi công phân móng và nền nhà trước đó.
- Cử cán bộ giám sát kỹ thuật tại công trình trong thời gian thi công, đảm bảo số lượng đội thợ tối thiểu từ 05-07 người mỗi ngày.
- Báo cáo bằng hình ảnh đầu ngày, cuối ngày các công việc sẽ thực hiện và đã thực hiện.
- Chịu trách nhiệm về vấn đề an toàn cho công trình xây dựng và các công trình lân cận mà lỗi được xác định là do Bên B, thì Bên B phải chịu hoàn toàn trách nhiệm.
- Nếu đến kỳ hạn bàn giao khối lượng công việc mà Bên B chậm thực hiện mà không có lý do giải thích thỏa đáng được bên A chấp nhận, thì thống nhất phạt Bên B số tiền là 500,000 VNĐ/ngày kể từ ngày bắt đầu tính chậm tiến độ.

Cam kết thời gian bảo hành:

- Thời gian bảo hành là 12 tháng kể từ ngày ký biên bản nghiệm thu.

ĐIỀU 7. CÁC BIỆN PHÁP BẢO ĐẢM AN TOÀN KHI THI CÔNG CÔNG TRÌNH

- Trước khi thi công, bên B cần cung cấp cho bên A những giấy tờ sau:
 - Phương án đảm bảo an toàn trước khi thi công (Bao gồm tiến độ thực hiện, thời gian thực hiện, phương thức thực hiện, các biện pháp an toàn có liên quan ...) và được hai bên cùng phê duyệt;
 - Danh sách nhân sự tham gia thi công (Các chứng chỉ an toàn, PCCC ... nếu có);
 - Danh sách các vật tư, máy móc, thiết bị phục vụ trong quá trình thi công như Chứng chỉ của máy móc, thiết bị đi kèm ... (Nếu có);
- Trong khi thi công, hai bên cùng nhau thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn như sau:
 - Nhân sự tham gia thi công của bên B phải được Bên A chấp thuận và được đào tạo an toàn theo Quy trình Quản lý an toàn nhà thầu KMN.KTAT.QT.03 Ban hành ngày 18/05/2022;
 - Trang bị đầy đủ phương tiện Bảo hộ lao động khi thực hiện công việc;
 - Bố trí biển cảnh báo, rào chắn để ngăn cách khu vực thi công và khu vực làm việc;
 - Đối với các công việc phát sinh Giấy phép làm việc nóng thì Bên A và bên B phải cử nhân sự theo dõi trong suốt quá trình thực hiện và chấp hành nghiêm chỉnh các nội dung đã được phê duyệt trong Giấy phép làm việc nóng;

- Thời gian làm việc được quy định như sau: Buổi sáng từ 7h30 đến 11h30, buổi chiều từ 13h00 đến 17h00, buổi tối từ 17h30 đến 22h00 (Nếu có);
- Không được tự ý thực hiện các công việc không được phê duyệt trong Phương án đảm bảo an toàn và trong Giấy phép làm việc đã được phê duyệt;
 - Khi có sự cố xảy ra, ngay lập tức dừng mọi hoạt động, cô lập điện và cô lập hệ thống công nghệ và báo cáo đến cán bộ giám sát để giải quyết

ĐIỀU 8. CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG

- Các bên đã hoàn thành các nghĩa vụ theo Hợp đồng này;
- Bên A yêu cầu thay đổi quá trình thi công mà theo ý kiến của Bên B thì những yêu cầu thay đổi này không phù hợp với thực tiễn ngành và luật pháp Việt Nam.
- Một trong các bên vi phạm nghiêm trọng các điều khoản của Hợp đồng này mà không khắc phục trong vòng 7 ngày kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của bên không vi phạm.

ĐIỀU 9: SỰ KIỆN BẤT KHẢ KHÁNG.

- Sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra ngoài sự kiểm soát hợp lý của Các Bên sau khi đã áp dụng các biện pháp cần thiết mà một Bên hoặc Các Bên không thể thực hiện được nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng này. Các sự kiện bất khả kháng bao gồm nhưng không giới hạn bởi: thay đổi về mặt chính sách của nhà nước, chiến tranh, bạo loạn, tình trạng khẩn cấp, đình công, hỏa hoạn, lụt lội, sóng thần và các thiên tai khác.
- Nếu một Bên bị cản trở không thể thực hiện nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng này vì Sự kiện bất khả kháng thì Bên đó phải thông báo cho Bên kia bằng văn bản trong vòng 7 ngày kể từ ngày xảy ra Sự kiện bất khả kháng. Bên bị ảnh hưởng của Sự kiện bất khả kháng cũng với Các Bên sẽ nỗ lực để hạn chế và kiểm soát mức độ thiệt hại của Sự kiện bất khả kháng. Bên không bị ảnh hưởng của Sự kiện bất khả kháng có thể gửi yêu cầu chấm dứt Hợp đồng này nếu Bên bị ảnh hưởng bởi Sự kiện bất khả kháng không khắc phục được trong vòng 20 ngày kể từ ngày xảy ra Sự kiện bất khả kháng.

ĐIỀU 10. LUẬT ÁP DỤNG VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP.

- Hợp đồng này được giải thích và điều chỉnh theo pháp luật của Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.
- Tất cả các tranh chấp phát sinh từ Hợp đồng này sẽ được giải quyết thông qua hoà giải thiện chí giữa Các Bên. Nếu sau 30 ngày kể từ ngày xảy ra tranh chấp mà tranh chấp không được giải quyết thông qua hoà giải, tranh chấp sẽ được giải quyết tại tòa án có thẩm quyền tại Thành phố Đà Nẵng.
- Trong quá trình giải quyết tranh chấp, Các Bên vẫn phải tuân thủ các nghĩa vụ của mình trong quá trình thực hiện Hợp đồng này.
- Các khoản phí đã đóng sẽ không hoàn trả lại nếu Bên A đơn phương chấm dứt hợp đồng mà không có lý do.

ĐIỀU 9. ĐIỀU KHOẢN CHUNG

- Hai bên cùng cam kết sẽ thực hiện theo đúng các điều khoản của Hợp đồng
- Hợp đồng này được lập thành 02 bản, có giá trị pháp lý như nhau, Bên A giữ 01 bản, Bên B giữ 01 bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A

ĐẠI DIỆN BÊN B

PHỤ LỤC HỢP ĐỒNG*(Kèm theo hợp đồng .../KMN-.../2025)*Bảng kê chi tiết các hạng mục được nêu tại Điều 2 của Hợp đồng số .../KMN-.../2025**Đơn vị tiền tệ: Việt Nam đồng**

STT	TÊN HẠNG MỤC	ĐƠN VỊ	Dài	Rộng	Cao	Khối lượng	KHỐI LƯỢNG TP	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN
A	HẠNG MỤC PHÁ ĐỔ, KẾT CẤU, THI CÔNG NỀN SÀN								
*	Tầng 2 :								
1	Tháo dỡ nền gạch khu vực xung quanh nhà văn phòng tầng 2 và khu vực phòng WC, Sảnh giải lao	m ²					95.89		
	<i>Sảnh, hành lang trước</i>		19	1.35		25.65			
	<i>Sảnh, hành lang sau</i>		19	1.35		25.65			
	<i>Sảnh bên hông</i>		12.09	1.44		17.41			
	<i>Sảnh lối đi hướng cầu thang sắt</i>		4.2	1.5		6.3			
	<i>Phòng vệ sinh và giải lao</i>		4.5	1.44		6.48			
	<i>Phòng làm việc</i>		3.6	4		14.4			
2	Phá dỡ gạch lên chân tường 2 bên	m dài					105.00		
3	Phá dỡ tường phòng làm việc	m ²					31.20		
	<i>Phòng làm việc 03 - trực B</i>		8	3.9		31.2			
4	Đập tường ngăn khu nhà vệ sinh nam	m ²					10.53		
			2.7		3.9	10.53			
5	Tháo dỡ các thiết bị vệ sinh, vách compact, các thiết bị khác trong WC	gói					1.00		
6	Tháo dỡ cửa sổ tầng 2, vận chuyển xuống dưới bãi tập kết	Bộ	4				4.00		
7	Tháo dỡ cửa đi tầng 2, vận chuyển xuống dưới bãi tập kết	Bộ	5				5.00		
8	Tháo dỡ bệ đá, lavabo, gương soi..vận chuyển xuống dưới bãi tập kết	Bộ	1				1.00		

9	Cắt đập tường trực B/ 3-4	m ²	3.8		2.5		9.50		
10	Cắt, đập tường mở rộng cửa sổ tầng 2	m ²	9.9				9.90		
B	HẠNG MỤC CẢI TẠO								
	Tầng 2 :								
1	Xây tường bằng gạch ống, chiều dày tường <100mm, mác vữa xây M75	m ²					9.11		
2	Xây bít tường ngăn phòng làm việc và WC		1.45		3.9	5.655			
3	Xây tường bằng gạch ống, chiều dày tường <100mm, mác vữa xây M75 nhà vệ sinh nam		1.45		3.9	5.655			
4	Trừ cửa đi		-1	1	2.2	-2.2			
5	Trát tường vữa xi măng mác 75, dày 1.5 cm	m ²					19.26		
			1.45	3.9	2	11.31			
6	Trát tường ngăn chiều dày tường <100mm, mác vữa xây M75 nhà vệ sinh nam		1.45	3.9	2	11.31			
7	Trừ cửa đi		-2	0.8	2.1	-3.36			
8	Cung cấp ốp gạch men tường ngăn vị trí lavabo nam cao 2m	m ²					7.80		
9			1	1.45		2.0			
10	Cung cấp ốp gạch men tường ngăn vị trí cửa đi, wc nam cao 2m		2	1.45		2.0			
11	Trừ cửa đi		-2	0.8	2.2				
12	Cung cấp ốp gạch men tường ngăn vị trí lavabo nữ cao 2m		1	3.3		2.0			
13	Cung cấp gạch men, hoàn thiện lại nền vị trí đập phá chỗ hư hỏng	m ²	3	0.6		1.8	1.80		
14	Trát chèn hoàn thiện cạnh, má cửa sổ	m dài	17.8				17.80		
15	Trát chèn hoàn thiện cạnh vách kính trực B/3-4	m dài	12.8				12.80		
16	Vệ sinh, Cán nền để lát hành lang những khu vực tháo dỡ gạch.	m ²	95.89				95.89		

17	Cung cấp và Lát nền gạch men hành lang kt 1000 x1000 mm	m ²	95.89				95.89		
18	Ốp gạch men âm, len chân tường 2 bên	m dài					105.00		
19	Khoan lỗ xuyên sàn, đường kính ống từ D60 - D114 cho các vị trí thoát bệ xí, thoát cầu, thoát tiểu nam.	vị trí					2.00		
20	Chống thấm lỗ thoát sàn bằng sika grout	lỗ	2				2.00		
21	Khoan cấy thép lạnh tô bằng sikadua 731, cốt pha, bê tông, cốt thép lạnh tô trên vách kính	m dài	12				12.00		
22	Khoan cấy thép lạnh tô bằng sikadua 731, cốt pha, bê tông, cốt thép lạnh tô trên vách kính trục B/3-4	m dài	3.8				3.80		
23	Cung cấp và thi công lắp đặt hệ vách ngăn compact HPL. Phụ kiện inox 304 theo hãng	m ²					14.25		
24	Cung cấp và thi công lắp đặt hệ vách ngăn compact HPLcho chậu tiểu Phụ kiện inox 304 theo hãng	m ²	0.6		1.2	0.72	0.72		
25	Cung cấp và lắp đặt vòi sịt Iox 304	cái	1				1.00		
26	Cung cấp và lắp đặt bồn cầu 1 khối TTCERA	cái	1						
27	Ván chữ T	cái	1				1.00		
28	Cung cấp và lắp đặt bồn tiểu nam cầm ứng treo tường TTCRA	cái	2						
29	Cung cấp và lắp đặt chậu lavabo có tủ nhựa PVC TTCERA cho wc nữ	cái	2						
30	Gia công lắp dựng khuôn thép, bàn đá granit, chậu lavabo tròn đặt bàn (KT 600 x 1200 mm) (2 chậu)	Bộ	1						
31	Gương lavabo TTCERA (lắp đặt bên tường ngoài) (400 x800 mm) không đèn led	Bộ	1						
32	Vòi lavabo cầm ứng đồng thau mạ crom	cái	4						
33	Bộ nhấn xả lavabo	cái	4						

34	Cung cấp và lắp đặt cửa đi Xing fa việt nam hệ 55 dày 1.4 mm, cửa trượt cho nhà vệ sinh bao gồm phụ kiện	m ²	1	2.2		2.20	2.20		
35	Cung cấp và lắp đặt cửa đi Xing fa việt nam hệ 55 dày 1.4 mm, cửa mở quay 2 cánh cho phòng làm việc bao gồm phụ kiện	m ²	2	2.05	2.6		10.66		
36	Cung cấp và lắp đặt cửa đi Xing fa việt nam hệ 55 dày 1.4 mm, cửa mở quay 2 cánh cho phòng làm việc bao gồm phụ kiện	m ²		1.21	2.53		3.06		
37	Cung cấp và lắp đặt cửa đi Xing fa việt nam hệ 55 dày 1.4 mm, cửa mở quay 2 cánh cho phòng làm việc bao gồm phụ kiện	m ²		0.77	2.63		2.03		
38	Cung cấp và lắp đặt cửa đi Xing fa việt nam hệ 55 dày 1.4 mm, cửa mở quay 2 cánh cho phòng làm việc bao gồm phụ kiện	m ²		1.17	1.7		1.99		
39	Cung cấp và lắp đặt vách kính cường lực dày 8 mm, hệ khung bao nhôm xingfa Việt dày 1.4 ly	m ²	3	2.66	1.7		13.57		
40	Cung cấp và lắp đặt vách kính cường lực dày 8 mm, hệ khung bao nhôm xingfa Việt nam hệ 55 dày 1.3 ly	m ²		2.36	1.7		4.01		
41	Cung cấp và lắp đặt vách kính cường lực dày 8 mm, hệ khung bao nhôm xingfa Việt nam hệ 55 dày 1.3 ly trục B/3-4	m ²	3.8		2.6		9.88		
C	HẠNG MỤC ĐIỆN NƯỚC VÀ THIẾT BỊ								
1	Thi công cải tạo lại hệ thống điện nguồn, công tắc, chiếu sáng các phòng làm việc và khu vực wc	hệ thống					1.00		
2	Thi công hệ thống cấp thoát nước cho nhà vệ sinh (theo thiết kế điều chỉnh mới)	Hệ thống					1.00		
3	Vệ sinh xùi tường bị bong tróc, sơn nước lại toàn bộ tường trong và ngoài Tầng 1 (1 lớp lót, 2 lớp phủ hoàn thiện)	m ²	18.8	10.7		201.2	402.32		

4	Vệ sinh xùi tường bị bong tróc, sơn nước lại toàn bộ tường trong và ngoài Tầng 2 (1 lớp lót, 2 lớp phủ hoàn thiện)	m ²	18.8	10.7		201.2			
D	CÔNG TÁC CHE CHẮN THI CÔNG								
1	Thi công lót bạt trải sàn, bảo vệ nền sàn trong quá trình thi công, bảo vệ vách kính hiện trạng...	Gói					1.00		
TỔNG GIÁ TRỊ CHƯA BAO GỒM THUẾ									...
VAT 10%									...
THÀNH TIỀN									...